

Số: 87 /2024/QĐCNHGT-DS

BÐ, ngày 05 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của đương sự gồm HT và Tran VP.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp:
“Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” của người khởi kiện ông T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 11 năm 2024, về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Ông T2, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Ấp LH, xã LTh, huyện BÐ, tỉnh BT.

- **Người bị kiện:** Ông Tran Tân P, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp LTh1, xã LTh, huyện BÐ, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1/ Ông T2 thừa nhận còn nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông P tổng số tiền là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và đồng ý trả số tiền tên cho ông T.

1.2/ Thời gian và cách thức trả như sau:

* Lần thứ 1: Trả 50.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng), thời gian trả chậm nhất vào ngày 28/02/2025.

* Lần thứ 2: Trả 150.000.000 đồng (một trăm năm chục triệu đồng), thời gian trả chậm nhất vào ngày 28/05/2025.

1.3/ Ghi nhận sự tự nguyện của ông T2 không yêu cầu ông Tran Tấn P phải trả số tiền lãi trong thời trả nợ theo như sự thỏa thuận ở trên.

1.4/ Trong thời gian hai bên thực hiện theo sự thỏa thuận này, trường hợp ông Tran Tấn P có vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận thì ông T2 có quyền yêu cầu ông Tran Tấn P phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ một lần.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- TAND tỉnh BT (PKTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan